

Số: /GP-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Địa chất và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (được điều chỉnh tại Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh);

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường, đất đồi làm vật liệu san lấp tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh được công nhận kết quả thăm dò khoáng sản tại Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án khai thác, chế biến đá xây dựng và đất làm vật liệu san lấp tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;

Theo tham mưu, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 6477/SNNMT-KS ngày 11/8/2026 (trên cơ sở đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp khai thác khoáng sản tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh với các nội dung như sau:

1. Khoáng sản được phép khai thác:

a) Khoáng sản chính: đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

b) Khoáng sản đi kèm: đất làm vật liệu san lấp.

2. Phương pháp khai thác khoáng sản: lộ thiên.

3. Không gian khai thác:

a) Diện tích khu vực khai thác: 15,0ha.

b) Mức sâu khai thác: Từ +120m đến +15m.

Không gian khai thác được thể hiện chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Giấy phép này.

4. Trữ lượng khoáng sản được phép khai thác:

a) Khoáng sản chính: 4.454.875m³.

b) Khoáng sản đi kèm: 1.467.500m³.

5. Công suất khai thác khoáng sản tối đa:

a) Khoáng sản chính: 575.250m³ nguyên khai/năm.

b) Khoáng sản đi kèm: 640.500m³ nguyên khai/năm.

6. Thời hạn khai thác: 12 năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp có trách nhiệm:

1.1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản 40.000.000 đồng (*bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng*) theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ Tài chính và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

1.2. Kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản trung thực, đầy đủ và chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

1.3. Đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác khoáng sản với UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường; thông báo cho UBND xã Kỳ Xuân trước khi thực hiện.

1.4. Bảo đảm tiến độ xây dựng cơ bản mỏ và các hoạt động khác được xác định trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án đầu tư khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường và đất làm vật liệu san lấp tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã được Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp phê duyệt tại Quyết định số 28/QĐPD-HN ngày 03/8/2026; khai thác khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm theo đúng nội dung quy định trong Giấy phép khai thác khoáng sản; bảo vệ khoáng sản trong phạm vi ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản; thực hiện bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản; thực hiện quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng kỹ thuật; bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo quy định.

1.5. Lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng thiết bị cân để kiểm soát khối lượng khoáng sản nguyên khai trước khi đưa vào chế biến và khi đưa ra khỏi khu vực thực hiện dự án khai thác phục vụ công tác thống kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác; lập sổ theo dõi, ghi chép, thống kê hàng ngày đối với khối lượng khoáng sản nguyên khai; lập chứng từ kê khai, quyết toán thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường; lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản theo quy định.

1.6. Phải lưu giữ đầy đủ sổ sách, chứng từ, tài liệu theo dõi sản lượng khai thác khoáng sản từ khi được phép khai thác khoáng sản cho đến khi kết thúc khai thác, đóng cửa mỏ và phải chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật cũng như cơ quan quản lý nhà nước về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của thông tin ghi chép, theo dõi, thông kê tại các sổ sách, tài liệu, báo cáo.

Trường hợp không lập hoặc lập không đầy đủ hoặc để thất lạc sổ sách, chứng từ, tài liệu về sản lượng khai thác khoáng sản hoặc thông tin, số liệu không đầy đủ, chính xác thì tùy theo tính chất, mức độ hậu quả gây ra sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

1.7. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 và Luật Bảo vệ môi trường.

1.8. Chấp hành các quy định về thanh tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất, khoáng sản, pháp luật về thanh tra và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, UBND xã Kỳ Xuân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc khai thác khoáng sản, đảm bảo không để xảy ra vi phạm trong quá trình thực hiện; kịp thời xử lý và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các nội dung có liên quan theo quy định. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ động hướng dẫn, thông báo cho Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp và cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp (đơn vị đề xuất), Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan soát xét, thẩm định, tham mưu, thực hiện công tác quản lý nhà nước) và các cơ quan, đơn vị phối hợp kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan thanh tra, kiểm tra về hồ sơ, thông tin, số liệu, nội dung thẩm định, báo cáo, tham mưu và toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Trưởng Thuế tỉnh Hà Tĩnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kỳ Xuân, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hưng Nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ môi trường;
- Phó CVP UBND tỉnh phụ trách;
- Trung tâm TT và XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NL, NL4.

Gửi bản chính: UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH MTV Hưng Nghiệp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Huy Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Phụ lục I

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ, MỨC SÂU
KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số/GP-UBND ngày/...../2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Điểm góc	Hệ toạ độ VN-2000, KTT 105⁰30', múi chiếu 3⁰	
	X (m)	Y (m)
1	2015293	567271
2	2015427	567540
3	2015302	567978
4	2015090	567913
5	2015174	567673
6	2015083	567446
Diện tích 15,0 ha		
Mức sâu khai thác cao nhất: +120m		
Mức sâu khai thác thấp nhất: +15m		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

Phụ lục II

RANH GIỚI KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Mỏ đá làm vật liệu xây dựng và đất làm vật liệu san lấp tại khu vực khe Chợ, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số/GP-UBND ngày/...../2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

